

Hoàng Minh Châu

Gặp gỡ ở Pháp



Phần 1

Hè năm 2000, nhận lời mời của Trung tâm Quốc tế nghe nhìn tại Paris (CIFAP), nhà văn Hoàng Minh Châu sang thăm nước Pháp. Cuốn ký sự Gặp gỡ ở Pháp là kết quả của chuyến đi này. Nhà văn tâm sự: "Hóa ra, văn hóa của một dân tộc không chỉ nằm trong bề dày tác phẩm, trong các bảo tàng, thư viện, mà nó còn thể hiện phong phú và vô cùng sinh động trong ngôn ngữ sinh hoạt, giao tiếp hàng ngày của mọi người, từ bình dân đến trí thức". eVăn giới thiệu ký sự Gặp gỡ ở Pháp.

Tôi đến ngồi trên góc nền một trụ tháp để chiêm ngưỡng kỳ công của nước Pháp. Leo bộ lên tầng ba uống tách cà phê ở quầy hàng Jules Verne. Rồi lại nhờ thang máy đưa lên tột đỉnh mà ngắm toàn cảnh Paris.

1. Đến Paris được mấy ngày, sau khi đã có sự tùy nghi ăn ở, tôi thử rong chơi đó đây, có suy nghĩ gì cũng từ điều mắt thấy tai nghe đây đó...

Một buổi sáng đẹp trời, chuyển ba tuyến métro, qua hai trạm buýt, tôi đến khu đồi ngoại ô.

Mùa nghỉ hè, khắp nơi học sinh Pháp đi cắm-ping, đá bóng, nô đùa. Và sự thoải mái hồn nhiên thì không ai bằng các em. Cảm hứng trẻ trung, tôi thành

thời rảo bộ xuống dốc rồi khoan khoái cời ba lô sách vừa mua đặt xuống vệ cỏ.

Một tốp các em quần cộc áo may-dô chạy tới quanh chỗ tôi ngồi dưới gốc cây um tùm bóng mát.

- Chào các em!

- Chào bác! - tất cả đáp lại.

Một em có mái tóc hoe lân la tới gần ngấm nhìn tôi đang "vờ" nheo mắt. Nó hỏi tôi:

- Bác là ai? Bác từ đâu tới?

- Từ Châu Á sang đây! - tôi nheo mắt khác trả lời.

Tiếng một đứa khác láu lỉnh hơn:

- Bác là người Nhật Bản hay Triều Tiên?

- Là người Việt Nam - tôi đáp giọng ồm ồm khiến cả bọn cười rộ.

- A, Việt Nam!Ồ, cái túi của bác đầy sách! Bác đi du lịch?... Bác là nhà báo?... Bác mệt lắm hả?... - mỗi em một câu đoán theo cử chỉ, giọng đùa của tôi.

Cứ thế, bầy trẻ xúm quanh tôi càng đông. Tiếng cười reo kéo theo nhiều em bỏ bóng chạy tới. Bây giờ là cả một cơn mưa câu hỏi của chúng!

... Tôi nghĩ với trẻ em, nếu mình cứ ngồi kể công việc nghề viết thì thực vô duyên. Sau khi hỏi chuyện học hành một vài em bá vai bá cổ mình, tôi đưa tấm danh thiếp cho một em nhón nhất có tên Paul, rồi đứng dậy đeo ba lô lên vai.

- Tạm biệt nhé, bác còn phải đi học!

- Bác mà còn đi học? - Paul trố mắt bước theo nhe răng sún cười...

Tôi vừa làm điệu bộ chú bé bước đi vừa đọc bài học thuộc lòng ở trường Tây từ thuở nhỏ "Bây giờ tôi đến lớp..." [1] Cả bọn thích chí. Chúng yêu cầu tôi đọc lại. Đến cuối câu, tôi đổi chữ "cậu thiếu niên" (un grand garçon)

thành ra "người cước bộ" (un grand piéton), rồi vẫy tay tạm biệt chúng. Sau lưng nhiều tiếng reo "chào nhé, chào nhé!".

2. Thôi được, cậu đã nói thế thì ta cùng đi! - tôi trả lời Charles, cậu sinh viên con bác chủ nhà đeo máy ảnh vào rử đi xem tháp Eiffel, mặc dù bố cậu cho biết Eiffel chẳng có gì mới, ngôi nhà nói chuyện còn hơn...

Thực ra, dù mới đến Paris lần đầu, nhưng tôi đã biết tháp Eiffel qua bao sách báo. Tôi còn biết rõ hơn Charles về kích thước, chiều cao mỗi tầng, sức nặng khối thép, cả lời ca ngợi và chê bai cái tháp. Tôi đoán chắc vậy vì khi tôi hỏi có phải các nhà văn tầm cỡ Pháp, kẻ thì khen tháp "như cái tát lộng lẫy" (Giraudoux), kẻ lại bảo đó là "sinh vật nửa ngợm nửa người" (Roland Barthes) thì chính Charles cũng bảo là "cháu chưa hề đọc".

- Nhưng bác đến Paris mà không có pô ảnh nào chụp cảnh tháp thì coi như là chưa đến.

- Có lẽ vì câu nói đó của cậu, và lại nghĩ rằng mình không có ảnh mang về thì dễ bị coi là anh nói phét, nên tôi nhận lời.

Tôi đến ngồi trên góc nền một trụ tháp để chiêm ngưỡng kỳ công của nước Pháp. Leo bộ lên tầng ba uống tách cà phê ở quầy hàng Jules Verne. Rồi lại nhờ thang máy đưa lên tột đỉnh mà ngắm toàn cảnh Paris.

Mãi mê ngắm, khi quay lại tôi không thấy Charles đâu. Hóa ra, vì yếu tim, cậu ta đứng dưới giờ máy ảnh vẫy vẫy tôi... "Nhìn đây, nhìn đây..."

Khi trở xuống, tôi thanh thản dạo quanh. Người chen người, toàn khách du lịch.

Tôi chưa biết nên xem gì nữa, cứ tha thân. Chợt thấy một bác già đội mũ công nhân, dựng chổi sơn ngồi nghỉ ở vệ đường, tôi tới làm quen. Được biết, bác đã gần mười năm trong nghề chuyên cạo rỉ, quét sơn, tu dưỡng tháp Eiffel, tôi gọi chuyện:

- Thưa bác, có đúng như báo chí viết "chú hươu cao cổ này ngày càng hái ra tiền"?

Bác già mỉm cười:

- Đúng đấy! Nhưng gọi là "chú gà Gaulois ngày đẻ trứng vàng" thì hay hơn.

- Đẹp tuyệt! - tôi khen - quả là biểu tượng cho văn hóa thanh lịch của nước Pháp.

Chẳng ngờ bác công nhân phải một làn khói thuốc rồi từ từ nói:

- Văn hóa văn minh thì tôi không dám bình. Nhưng nhờ khách du lịch, tiền và vàng ngày càng chất cao thì đúng. Có điều, riêng mức lương thợ sơn chúng tôi còn đứng tại chỗ - Đến đây, bác rút ra chiếc bánh mì cặp xúc xích ăn trưa một cách ngon lành. Chắc là đã đến giờ lao động tiếp.

Tạm biệt bác thợ sơn, tôi bước đi, nghĩ bụng "có lẽ đây là điều mới nhất ở cái tháp kỳ công này vậy."

3. Rồi nhà ông bạn Jean C. ở khu vườn đồi (Résidence des coteaux) đã lên ngôi metro quay về trung tâm, thấy trời chưa tắt nắng, tôi lại xuống đi bộ một vòng.

Trời ngoại thành trong veo.

Thấp thoáng những lùm cây xanh.

Tôi rẽ vào một ngôi nhà nửa biệt thự. Chủ nhà là một cụ cao tuổi đang tưới hoa.

- Chào cụ! Chủ nhật đi chơi, xin phép cụ vào thăm nhà.

- Xin tự nhiên - cụ già đáp.

Tôi ngồi ngắm căn nhà không rộng nhưng ba phía đều thông thoáng. Cụ chủ nhà dẫn tôi xem phòng ăn, đơn sơ mà sạch sẽ. Phòng làm việc, sách báo xếp ngăn nắp gọn gàng. Bên phải là hành lang, bên trái là phòng ngủ.

Trở ra phòng khách, tôi để ý trên ghế bành, quyển sách trang mở ra còn dẫn

cái kính...

- Thưa, cụ vẫn còn làm việc?

- Nghỉ hưu lâu rồi. Khóa nhà trên phố trung tâm, về đây với cháu, đọc sách, tưới hoa...

- Cụ bằng lòng với cuộc sống ở đây?

- Cứ cho là thế - cụ đáp.

Rồi cụ cho biết thêm, là nhà giáo nghỉ hưu nên công việc vẫn còn. Từ ngày bà nhà tôi mất, con cái đi làm xa, đứa ở ngành hàng không, bay quanh năm như chim, đứa thì say nhạc pop, nhảy suốt đêm ở các tiệm. Vì vậy mà ngày con gái sinh cháu đầu lòng, tôi bảo nó đem về đây tôi trông cho vui cửa vui nhà...

Cũng là lúc có tiếng trẻ oe oe bên phòng ngủ. Cụ mời tôi dùng trà, rồi vào đẩy chiếc xe nôi ra...

- Cháu không quấy cụ chứ?

- Không, cháu ngoan. Ông biết đấy, ở nước Pháp, nhà trẻ hiện đại chăm sóc đầy đủ nhưng tôi cứ muốn giữ cháu trong nhà. Tuổi này vắng tiếng trẻ mới thực là cô đơn.

Nói xong, cụ bước tới ghế, đem cuốn sách đang đọc dở đến:

- Đây, nhờ đọc cụ Victor Hugo... mà tôi biết cách chăm cháu... Cuốn Nghệ thuật làm ông (L'art d'être grand père) này, thực đã giúp tôi nhiều... Nhưng ông bạn Việt Nam, ông thấy tôi sống ở đây, thế này có được không?...

Chú thích:

[1] Maintenant, je vais à l'école.,J'apprends chaque jour ma leçon.,La sac qui pend à mon épaule.,vDit que je suis un grand garçon.

Gặp gỡ ở Pháp

Phần 2

4. Bà bảo mẫu có tên Francoise dẫn đàn cháu đi chơi trong vườn Luxembourg. Giọng mặt đôn hậu, nhất là giọng nói ấm áp dịu dàng của bà khiến đàn cháu cứ quần quýt chung quanh.

Theo sau bà một quãng, nghe bà dẫn ngụ ngôn La Fontaine lại kể sang chuyện cổ Grim cho các cháu, tôi rất muốn chào làm quen.

Đến chiếc ghế, bà thả đàn trẻ tóa ra chạy nhảy nô đùa, cùng tôi ngồi trò chuyện. Tôi đoán:

- Thưa, bà từng dạy học?
- Không, tôi học ít thôi.
- Nhưng nay bà vẫn công tác ở trường?
- Nghỉ lâu rồi. Chỉ nhận hợp đồng dẫn các cháu đi làm quen với môi trường.
- Vậy mà bà đọc nhiều, nhớ thực nhiều truyện!
- Vâng... thì cũng phải biết chơi với các cháu. Phần lớn truyện, từ thời bé, mẹ tôi đọc truyền lại cho...

Chợt bà nhìn kỹ vào tôi:

- Bộ ông có vẻ cũng thích trẻ con? Ông là nhà văn?
- Thưa bà, cứ xem như tôi là người đi viết, yêu văn học Pháp từ thuở còn ở nhà trường.
- Thế ông có biết tượng Anatole France ở quãng nào trong vườn?
- Thưa bà, chưa...
- Tôi muốn đưa các cháu đến nhìn tượng nhà văn đó.

Tôi đứng dậy theo bà dẫn đàn trẻ đi tìm. Góc phải không, phía trái cũng không. Chỉ thấy toàn tượng những danh nhân khác. Gặp ông bảo vệ vườn hoa đi ngang qua, tôi hỏi:

- Xin ông vui lòng chỉ cho tượng Anatole France ở chỗ nào?

- Kia kia, không xa đâu, phía bên phải.

Tôi cùng bà Françoise hớn hở bước tới. Hóa ra, đó lại là bức tượng Mandest France, vị cựu thủ tướng Pháp.

Chúng tôi trở lại câu chuyện.

- Vậy... ông có nhớ bài "tự trường" (la rentrée des classes) của Anatole France?

- Vâng, có... đó là một áng văn hay thời bé tôi đã thuộc lòng.

Tôi đọc câu mở đầu. Bà nghe có vẻ thích. Đến đoạn văn hay, tự nhiên, bà lấy giọng đọc theo: Điều tôi trông thấy khi qua vườn... Rồi bà đứng lên làm điệu bộ nhảy lò cò vừa đọc theo tôi... Cứ tung tăng như con chim sẻ... Từ đâu, đàn trẻ chạy tới quanh bà, đưa cầm tay, đưa giục:

- Bà ơi, bà hát nữa đi!... Bà làm chim sẻ nữa đi!

5. Trước tuần gặp gỡ mấy bạn chuyên nghiệp nổi tiếng, tôi nảy ý định thăm dò sơ bộ thị hiếu của vài cây bút trẻ, nghiệp dư. Trong phòng đọc thư viện, dọc ghế đá công viên, trước quán sách và ở vài câu lạc bộ, nhiều người đã trả lời câu hỏi của tôi. Ba người tôi gặp hôm nay, có ba chính kiến đáng kể.

Lauren A., trước kia là thành viên một Câu lạc bộ bạn thơ. Anh thử dài cho biết đã bỏ sinh hoạt thơ. Với anh, không còn thích những buổi nghe thơ chen ca nhạc. Càng chán những người đi rao thơ, giảng thơ. Anh nói:

- Năm ngoái, tôi có dự Chợ thơ (marché de la poésie). Nhưng sách thơ bày đầy bám bụi, cả tử thơ chọn lọc từ cổ điển sang lãng mạn đầy nhà, chẳng ai

sờ đến nữa là thơ rao chợ!

Người thứ hai, chị Danielle là giáo viên văn có sáng tác truyện ngắn. Chị không phủ nhận tác phẩm thơ đương đại. Điều băn khoăn của chị là hiện nay thiếu nhà phê bình tầm cỡ để giúp bạn đọc lựa chọn, giúp nhà văn viết cho hay. Chị thành thực kể kinh nghiệm của bản thân mình:

- Năm kia, tôi bắt đầu viết một truyện lịch sử. Khi đưa cho một nhà phê bình có uy tín đọc, ông ta bảo: - "Giá chị chịu khó đọc hết, hoặc đọc lại Bách khoa thư thì đã tránh được hàng chục lỗi dẫn sai tư liệu". Năm ngoái, tôi nhờ ông ấy góp ý cho mấy bài thơ. Chỉ mấy ngày sau, nhận được ý ông trả lời - "Tiếc rằng, tôi không phải là nhà sáng tác để cảm thụ được nét thơ rất hiếm của chị"... Rút kinh nghiệm, đầu năm sau, sau thời gian đọc thêm, suy ngẫm nhiều, tôi chỉ viết một truyện ngắn để nhờ ông cho nhận xét. Anh có biết không, lần này thì nhà phê bình tôi mến mộ lại bảo: "Chị đọc quá nhiều, cho nên ảnh hưởng khá rõ Maupassant. Giá đọc xong, quên tịt đi, chắc chị viết hay hơn rồi!".

Đến người thứ ba, anh Emmanuel, một kỹ sư trẻ đã bỏ tiền ra in ba tập sách thì khác. Anh bảo anh không cần đọc ai và cũng chẳng cần tranh luận vô bổ! Sáng tác, theo ý anh là mình cứ viết theo nhận thức mình, "cần quái gì lý luận!". Thấy tôi tỏ vẻ ngạc nhiên và hình như anh cũng ngỡ mình đã quá lời, nên chững lại. Lát sau, chính anh lại hóm hỉnh:

- Nói cho công bằng, tôi thừa nhận thực tế cũng có vài ba cậu cùng tuổi với tôi, yêu văn học, nhờ lý luận mà "nổi danh"! Một cậu mắc bệnh mộng du chỉ vì sách gối đầu giường là cuốn Hiện thực không bờ bến. Còn một cậu thất nghiệp trở nên trọc phú nhờ đọc Từ số không đến bất tận. Chắc anh thừa biết hai kiệt tác đó của ai rồi...

6. Jeannette, sinh viên năm thứ ba trường đại học Sorbonne mà thầy giáo giới thiệu tôi tới làm quen, quả là cây bút nữ trẻ, có tài.

Cuối hè, Jeannette về quê nghỉ, vừa trở lại Paris chuẩn bị vào kỳ thi.

Hôm đầu tới thăm nhà, thấy giá sách trong phòng cô khá nhiều tác phẩm của Molière, Bernard Shaw và Azit Nexin, tôi hỏi có phải cô theo khuynh hướng hài, Jeannette cười đáp:

- Vâng, em rất thích cái dí dỏm của các tác gia bậc thầy...

Cô mời tôi xuống quán cà phê ngay tầng dưới, nơi thường là điểm hẹn bạn bè sinh viên cùng lớp.

- Tôi được ông bạn đồng nghiệp cho biết, cô có mấy bản thảo viết khá hay...

- Có gì đâu! - Jeannette khiêm tốn - thầy giáo em động viên em đấy thôi. Bọn bạn em cũng giục gửi cho tạp chí nào đó... Nhưng em thì chỉ tập tống luyện bút, đâu dám nghĩ mình là nhà văn như mấy bà bên quán kia kìa - cô chỉ tay sang một cửa hiệu có tấm biển "Bà thông thái" (Femme savante) ở bên kia phố.

Hôm ấy, tôi mượn Jeannette mấy bản thảo đem về. Đọc xong, tôi càng lạ cho sự khiêm tốn của cây bút trẻ đầy khả năng hài hước. Ở truyện thứ nhất, cô tả một bà giáo hợm mình, trong giờ dạy ngữ pháp dám dẫn ví dụ "tôi xinh đẹp" (Je suis belle) để hỏi học sinh động từ chia thuộc thời nào? (quel temps). Một em nhanh nhẩu đứng lên đáp dứt khoát: - Thừa cô, thời quá khứ ạ! (temps passé composé). Truyện thứ hai, cô kể về một phu quân sống ly thân, vượt ve một "chú thỏ cái"... Truyện thứ ba, tả một bà nhà buôn nhẹ dạ, hám của, mất cả chì lẫn chài... Đại loại chi tiết hóm như vậy khá nhiều.

Hôm nay ghé nhà trả lại cô ba bản thảo, tôi hỏi:

- Truyện độc đáo, hóm hình thế này, sao cô không gửi đi dự thi?

Jeannette lại mời tôi xuống quán để nhâm nhi trà đen, nhìn ra trò chuyện.

- Em đã nói là luyện bút cho vui, chứ không ôm mộng trở thành nhà văn...

Rồi cô chỉ sang cái quán "Bà thông thái" bên kia đường, cho tôi biết rằng ngồi đây nhìn sang, cô đã ắp ứ được nhiều chi tiết hay hơn, về chuyện các cô cậu, ông bà đua đòi tiêu xài. Cô kết luận:

- Giá Molière còn thời nay, tha hồ ông ấy múa bút.

Bỗng nhiên, Jeannette đặt chén xuống, mỉm cười hỏi tôi:

- Hay là... nếu bác thích, em dẫn bác sang nếm thử cà phê quán kia?

Linh tính bảo cho tôi biết, trước gương mặt trẻ hóm hỉnh này, tôi phải tìm câu trả lời sao cho khéo:

- Cảm ơn! Cô vào quán "Bà thông thái" thì không sao, mà lại rất xứng đáng. Tôi vào đó, chỉ sợ bà chủ lại coi mình là "Ông ngốc nghếch"! (Homme stupide).

Gặp gỡ ở Pháp

Phần 3

Hoàn cảnh, cách xử sự và cả tính hồn nhiên của Georges khiến tôi có cảm tình ngay với cậu ta khi cùng ngồi xem trận đá bóng. Nhất là, khi cậu ta cho biết rằng “mê bóng đá, nhưng còn bao việc phải quan tâm”.

7. Chúng ta đã bước sang thế kỷ 21, kỷ nguyên của tin học.

Khoa học kỹ thuật sẽ chuyển biến mọi tiến trình lao động, đem hạnh phúc đến cho loài người.

Thăm nước Pháp hiện đại, tôi đã gặp nhiều bạn nghe họ hứng khởi luận bàn vấn đề đó. Nhưng với bà Joséphin nghiêm nghị, thì có chút băn khoăn. Không phải bà băn khoăn việc của bà mà băn khoăn hộ cho hai người bạn. Bà bảo tôi:

- Ai mà chẳng mừng và tin vào tương lai công nghệ thông tin. Ở công ty tôi, lớp trẻ nó du học Mỹ, du học Nhật về, toàn là tụi có trình độ cả. Nghe chúng nó đàm đạo, thấy chúng nó xuất hiện trên màn hình tôi thấy mình chỉ là con số không, cứ muốn trẻ lại mà đi học thêm. Nhưng trên thực tế, cũng có kẻ không tin ở khoa học kỹ thuật. Như bà chị họ của tôi, mẹ của thằng Jacques kia, rồi mẹ thằng Pierre nữa, hai đứa con họ đều lãnh đạo công ty, nhưng hề gặp nhau là hai bà than thở! Đấy chiều qua, chính tai tôi nghe hai bà kêu ca:

- Từ ngày lên chức Tổng giám đốc, thằng Jacques nhà tôi bay suốt! Cả tháng rồi, hết Mỹ qua Úc, giờ còn nằm tít bên Nhật!

- Thằng Pierre nhà tôi cũng thế! - bà kia kêu, vừa ở London nhảy qua Bon,

tháng này đã lại nằm ở Damak! Chỉ toàn réo điện thoại về nhà!

Joséphin nói rằng nghe chuyện, bà đã an ủi họ:

- Con các bà bôn ba thế, thậm chí so với triệu phú John Grutzner quanh năm sống ở nước ngoài! Mà các bà lo gì nhỉ? Năm tới, chúng nó sẽ giải quyết việc nhà qua mạng thôi!

Mẹ thằng Jacques bĩu môi:

- Mạng, mạng cho thấy mặt nó đây, nhưng nó đâu kịp về mà đỡ dần cho vợ nó vừa mới đẻ!

Lúc này, mẹ thằng Pie khập khiễng từng bước, tay đâm lưng:

- Ủi chà, lạy Chúa, mạng gì cũng chẳng đỡ cho tôi cái bệnh khớp đang chạy đây này...

8. Hoàn cảnh, cách xử sự và cả tính hồn nhiên của Georges khiến tôi có cảm tình ngay với cậu ta khi cùng ngồi xem trận đá bóng. Nhất là, khi cậu ta cho biết rằng “mê bóng đá, nhưng còn bao việc phải quan tâm”.

Giờ giải lao giữa hai hiệp đấu hôm ấy, nghe tôi kể về mình, Georges cũng hồn nhiên cho biết anh là con trai trưởng một gia đình đông người. Bố anh qua đời sớm. Mẹ anh đi lấy chồng. Mình anh quản ba đứa em cùng cha khác mẹ.

Thật đáng quý khi gặp những người có trách nhiệm với việc nhà như anh. Georges cho biết thêm, trong nhà chỉ có anh là được học đến nơi đến chốn. Tốt nghiệp đại học, đã nộp đơn, sắp được việc tại một công ty. Nhưng anh giải thích - giá như mấy đứa em biết nghe lời thì... càng dễ mê bóng đá hơn!

Hiệp hai bắt đầu.

Không thể hỏi anh thêm gì vì tiếng hò hét cổ vũ xung quanh. Chính Georges cũng là một fan cuồng nhiệt. Trận đấu khá hay. Từng danh thủ Pháp đều được hò hét cổ vũ. Mỗi pha họ có bóng là “Tiến lên Deschamps!”.

“Hoan hô Zidane! Và chẳng hiểu sao, Georges thích Henry đến thế, luôn miệng “Henry! Sút! Henry, sút!” Ngỡ như có Georges cổ xúy nên Henry ghi bàn mở tỷ số. Và chừng như đội Pháp thắng, càng làm cho Georges vui tràn.

Ra khỏi sân vận động, trên đường trở về, anh bạn cổ động viên kể tiếp với tôi về chuyện nhà.

- Thằng kẻ cạnh anh, nó làm nghề gì? - tôi hỏi.

- Ấy thằng Guillume. Hường cho nó theo bước bố tôi nhưng nó trượt hai kỳ thi, giờ vẫn lết đệt học... đấm bốc!

- Còn cậu thứ ba?

- Ô, lại còn cậu nữa thì có đến bờ hơi tai! Là con gái, nó bỏ học lúc 16 tuổi, cứ thích đi làm mẫu thời trang! Mà nào nó có xinh gì cho cam... Mỗi lần mắng nó, cái miệng vầu nó cứ vênh lên!

Đang đi, bỗng Georges dừng lại nhìn sang phía bãi cỏ, nơi có đông trẻ em đang hò hét.

Anh cất tiếng gọi to “Henry! Henry!” rồi vẫy tay.

Một cậu bé da đen, gầy chừng 10 tuổi chạy tới. Georges giới thiệu với tôi:

- Đấy thằng út, Henry chào bác đi!

Chẳng đáp cũng chẳng chào, thằng bé lao theo quả bóng vừa lăn qua.

- Em út anh học lớp mấy rồi? - tôi hỏi.

- Thằng Henry ấy à?- Georges vẫn vui- Nó theo học “trường bụi”!(lecole buissonnière), bác thấy ngán không?

9. Theo Hùng Việt, người từng ở Paris lâu năm, thì nước Pháp có vô số danh nhân nổi tiếng, nhưng anh bảo tôi xét trình độ một người Pháp cũng đừng quá căn cứ vào bằng cấp học vị.

- Nửa đời tôi sống bên này - Hùng Việt kể - giao thiệp với đủ các lớp người... Thời còn học ở Nice (một thành phố phía Nam), tôi trọ cạnh một nhà bà giúp việc. Đây là một người đàn bà mộc mạc, hàng ngày lặng lẽ giúp việc nấu nướng, chăm cây vườn. Thi thoảng, thấy bà cầm sách, đeo kính...

Ngày nào ở trường về tôi cũng gặp bà mỉm cười chào “cậu” (thời tôi còn trẻ ấy mà). Nhưng vì bà ít nói, tôi cũng không biết trò chuyện gì hơn. Dưới mắt dân cùng phố, nhất là với các vị trí thức, bác sĩ, kỹ sư, giáo viên, ít ai để ý đến bà thường dân này.

Bất ngờ, một hôm từ trường về đến trước ngõ, tôi nghe bà ta to tiếng với một ông hói trán ở gác trên phòng tôi. Hỏi ra mới hay, vì vị giáo sư kia gọi bà là “mụ nhà quê” (campagnarde)... Lúc tôi tới, bà đang đỏ mặt tía tai phản ứng lại vị nọ:

- Vâng, tôi quê mùa còn lịch sự hơn lão đấy, lão trưởng giả ạ!

Sẵn có cảm tình với tôi, nhân dịp bà phân bua:

- Cậu, cậu xem, lão ta có kiêu ngạo hay không! Vâng, tôi ở quê, nhưng cả lối phố này ai mà chẳng trọng tôi. Chỉ riêng lão ta, tự cao, tự đại... Cao gì, khi phải giao dịch với cả thế giới, còn phải dùng từ điển, đúng thế không? Trước vũ trụ bao la, nhà phát minh lớn nào cũng phải nhớ là trán mình hãy còn thấp, đúng thế không? Và cậu, - bà hỏi như thắt vào tôi, là sinh viên văn, cậu là gì, tài thơ như Baudelaire còn ao ước làm chim sơn ca “vút lên trời để nghe cho ra tiếng nói của hoa lá"... nữa là lão ta, cùng quê với tôi, ra đây vùng tiền mua bằng tiền sĩ rơm!

- Thế đấy, Hùng Việt kết chuyện - văn hóa Pháp nó thể hiện ở kiến thức đa dạng, ở nhiều người tính nết khác nhau.

Gặp gỡ ở Pháp

Phần 4

Ngày lên đường về nước, vứt gì thì vứt, chứ cái khèn bè thì tôi cố mang về... Vâng, nếu các bạn tới Provence, tôi sẽ cho các bạn xem cái khèn bè ấy. Tôi xem nó như “lá bùa văn hóa” đã cứu mình thoát khỏi chiến tranh...

10. Thật tình cờ, một chiều chủ nhật, cuối buổi hòa nhạc ở công viên, Vinh giới thiệu với tôi một anh bạn da đen có tên Mohamed, khách hàng quen quán phở của anh.

- Xin chào! - tôi bắt tay anh bạn.

- Xin chào! - anh bạn xiết tay tôi.

Bởi Vinh còn giới thiệu tôi là nhà văn du lịch nên Mohamed xiết lại tay tôi, nói thêm:

- Chào Việt Nam! Ở Alger, tôi đã được đọc cuốn “Người đi dép cao su” viết về Cù Hồ.

Câu chuyện mở đầu thực đã thân thiết.

Tôi hỏi anh:

- Anh cũng đi du lịch?

- Không, tôi nhập quốc tịch Pháp từ năm 1955, gia đình hiện ở Provence... Ở Provence nhưng tháng nào tôi cũng lên Paris. Lên Paris lần nào cũng ghé quán ông Vinh. Và hễ có hòa nhạc là tôi không bỏ...

- Anh thích nghe nhạc?

- Vâng... - Mohamed vừa trả lời vừa cử động... Qua cái nhún và đưa hai tay lên vẫy vẫy, tôi hiểu ngay đó là điệu “múa nón”; khi anh co chân nhảy lò cò, đích thị là điệu “nhảy sạp”...

- Ủa, anh xem văn công Việt Nam từ lúc nào?

- Thời còn ở Cao Bằng! - Mohamed lại bụm hai tay trước miệng huýt sáo bài “lắm tôi” quen thuộc.

- Tuyệt vời! Anh thổi khèn bè rất hay!

- Đúng, cái khèn bè (anh chen tiếng Việt) kỷ niệm vô giá của đời tôi đây!...

Và sau khi chạm cốc giải khát, lần đầu tôi được nghe anh bạn Pháp gốc Phi kể chuyện cái khèn bè:

- Năm đóng quân ở Cao Bằng, trong trận đi càn, tôi nhặt được cây khèn bè. Mê khèn bè, tập thổi bài “lăm toi”, bị chỉ huy phạt củi. May mắn sao, nhờ buổi phạt hôm ấy mà tôi thoát trận Việt Minh diệt đồn Đồng Khê! Tôi và một anh người Morocco trốn sang Lào, đến chiến dịch Trung Lào thì bị bắt rồi được phóng thích...

Câu chuyện của anh cứ lôi cuốn tôi.

... Ngày lên đường về nước, vứt gì thì vứt, chứ cái khèn bè thì tôi cố mang về... Vâng, nếu các bạn tới Provence, tôi sẽ cho các bạn xem cái khèn bè ấy. Tôi xem nó như “lá bùa văn hóa” đã cứu mình thoát khỏi chiến tranh...

11. Nathalie thường tới trò chuyện với bà chủ nhà tôi trọ. Một hôm, sau khi nghe tôi kể chuyện vui “Sur tử Hà Đông”, chị cũng kể một chuyện:

- Ở Lyon quê tôi, có cặp vợ chồng nhà giáo hảnh hoi. Bà vợ tính nhu mì, nhã nhặn. Ông chồng dạy toán khá, chỉ cái tội nát rượu! Hôm nào rượu vào, về nhà toàn nặng lời với vợ... Bạn bè đồng nghiệp bao lần khuyên can nhưng rồi chứng nào tật ấy. Lương tháng ném hết vào chai lọ. Hôm nào vợ vắng nhà, ông tới quán uống ghi sô, nợ đọng tuần này qua tháng nọ.

Bỗng một hôm, không hiểu do đâu, ông chồng về nhà mặt mày tươi tỉnh, Ông hứng chí bảo vợ:

- Tôi đã xóa hết sổ nợ! Từ rày trở đi, tôi chẳng cần bám vào bà! Của tôi, tôi uống. Bà đừng có mà đi rêu rao, than phiền tôi!

Nghe chồng nói, bà vợ vốn dịu dàng chỉ có mừng. Có điều bà băn khoăn không biết chồng vớ đâu ra tiền. Bạn nào tốt bụng cho ông ư? Không có! Mà quả thật, ông chỉ có bệnh rượu, cờ bạc thì không, càng không hề có thói... cấp vật!

Cuối cùng, chính hàng xóm cho bà biết là ông nhà trúng xổ số lớn! Biết được cụ thể hơn, bà liền đặt kế hoạch giúp chồng.

Một chiều, nhận được cú điện thoại của cảnh sát gọi ra đón để bảo lãnh ông nhà, bà đã tới dìu ông về. Lúc tỉnh ra, ông lục túi, mặt buồn rười rượi. Vài hôm sau, bản chất nhà giáo trở lại, ông đành thú thực với vợ “bị mất cắp cái ví lớn!”

- Ai? ai lấy? - bà vợ hỏi - Sao có tiền, ông không gửi tôi cất hộ, lại say sưa để bị mất cắp?

Ông giáo rệu làm sao mà biết chính bà, khi tới đồn dẫn ông về, đã cất hộ cái ví lớn đó. Kể từ nay trở đi bà chỉ đưa vừa đủ từng ngày cho ông giải phiền.

Chị Nathalie nói rằng câu chuyện ở Lyon quê chị là nguồn gốc của câu tục ngữ “Mãnh sư đực chiến thắng bị mãnh sư cái ra đòn”(Le lion vainqueur est vaincu par la lionne).

12. Ngồi nghe chị chủ nhà kể chuyện Michel cùng học lớp năm với con gái chị mà tôi bật phá lên cười.

... Khắp khu nhà tôi ở, ai cũng thắc mắc với thằng Michel lười học, cả ngày dán mắt vào trò chơi điện tử mà sao toàn được điểm cao... Mãi đến hôm có cô giáo mới về thì bí mật mới được khám phá: Michel có bố là nhà báo nổi tiếng thường gà hộ bài làm!

Ông bố này gà khá thông minh, rất khó phát hiện.

Đầu tuần trước, cô cho Michel bài tập về nhà: “Em hãy chia động từ “ngáp” (bailler) ở thì tương lai gần”. Cô không ngờ thằng bé lại hóm hỉnh làm bài: “Thì tương lai gần của động từ “ngáp” là “tôi ngủ, mày ngủ, nó ngủ” (Je dors, tu dors, il dort).

Tuy thế, cô vẫn ngờ ngợ.

... Tuần thứ hai, cô thử giữ Michel lại, làm bài kiểm tra văn.

- Em hãy dẫn một tác giả Nga mà em đã học?

- Chevchenco!

- Hãy dẫn một nhà văn Pháp?

- Zola!

Cô giáo mỉm cười. Để xác định thêm “thế mạnh” của cậu học sinh, cô hỏi tiếp:

- Vậy, em kể cho tôi tên một cầu thủ nổi tiếng?

Tức thì, Michel chẳng cần nghĩ ngợi, đáp liền một mạch:

- Zidane, Barthez, Laurent Blanc!...

Thế là cô hiểu.

Cuối học kỳ, với đề thi “Định nghĩa văn hóa”, cô cho riêng Michel biết trước để em có thì giờ chuẩn bị. Tất nhiên là Michel lại mang về nhờ bố. Thoạt đầu, ông bố cũng thấy đề ra quá khó. Nhưng sau một đêm suy nghĩ, sáng dậy, ông gọi con lại, ghé ta thì thầm điều gì đó. Michel giấy nẩy lên:

- Nguy hiểm! Nhỡ cô biết bố bày cho thì chết!

- Đồ ngốc! Tao đâu có đến lớp! Tự tay mày viết vào giấy. Nhớ lấy “Thưa cô, em quên... nhưng em tin rằng văn hóa là... ” cứ thế, cứ thế...

Hôm sau, trả bài kiểm tra, cô giáo tươi cười tuyên bố trước cả lớp:

Michel! Em viết là "em quên, nhưng em tin rằng văn hóa là cái gì còn lại sau khi người ta đã quên tất cả!". Đúng, nhưng em hãy về thưa với ai đã bày cho em rằng, tác giả câu trên, không chỉ nói thế, ông ta còn nói tiếp: “Văn hóa là cái gì vẫn thiếu sau khi đã học đủ mọi điều!”.

Gặp gỡ ở Pháp

Phần 5

Thú chơi chữ ở Pháp quả là phổ biến. Có lần gặp một nhà ngôn ngữ nổi

tiếng, tôi hỏi ông cho biết thú vui đó nảy sinh từ đâu, vào thời nào mà có tác dụng châm biếm sâu sắc như thế.

13. Từ sân vận động “Công viên các Hoàng tử” bước ra cổng, anh bạn Bungary nói tiếng Pháp cùng tôi tiếp tục so sánh về nước Pháp với nước Anh...

- Nói chung, - bạn tôi nói - Anh và Pháp có nhiều chỗ giống nhau. Như trong bóng đá, cả hai nước đều sử dụng những danh thủ nước ngoài. Nếu đội tuyển Pháp, các siêu sao như Zidane, Desailly, Viera, Henry đều có gốc ngoại, thì ở Anh, anh xem, một câu lạc bộ lớn như Chelsea, hiện chỉ có mình Dennis Wise mang quốc tịch Anh.

- Chỉ giống nhau trong bóng đá thôi! - tôi nói.

- Ô, cả trong ngôn ngữ nữa chứ! - bạn Bun phân tích. Không những ở Paris, nhiều nơi khác, nhất là lên vùng Calais, anh sẽ nghe người ta mở miệng ra đều xen tiếng nọ, xọ tiếng này. (Anh bạn dẫn ra một loạt câu ví dụ, tôi quên ghi).

Biết anh là người Bungari hóm hỉnh, sinh ở gần Làng Cười Gabrovo, tôi kể anh nghe chuyện tôi viết tặng làng cười của anh để phân tích sự khác nhau trong lối đùa của các dân tộc. Anh tỏ ra thích thú và cuối cùng kết luận:

- Thực ra, về tính vui đùa thì Anh và Pháp cũng có chỗ khác nhau. Dù hai chữ "Humour" và "Humor" cùng một gốc, nhưng cái dí dỏm của người Anh thường là ở chỗ bịa ra chuyện. Ngược lại, cái hóm của người Pháp lại ở chỗ bình luận câu chuyện đó. Một người Anh cho rằng bò điên từ Pháp lây sang. Chính ông ta thấy người Pháp xua một con bò xuống đường ngầm biển Manche chạy sang London!... Nghe vậy, ông người Pháp cười đáp lại: “Đúng, hôm ấy, tôi cũng thấy chính ông đứng bên kia găm, đuổi con bò ấy quay lại Pháp. Và khi con bò tới nơi, nó Hello chúng tôi và tự giới thiệu mình là khách du lịch...”

...

15. Thú chơi chữ ở Pháp quả là phổ biến. Có lần gặp một nhà ngôn ngữ nổi tiếng, tôi hỏi ông cho biết thú vui đó nảy sinh từ đâu, vào thời nào mà có tác dụng châm biếm sâu sắc như thế.

- Nó nảy sinh từ trí thông minh, nhưng cũng do nhu cầu ứng xử cấp bách -

nhà ngôn ngữ đáp.

Theo ông, nó phát sinh từ Pháp vì ngôn ngữ Pháp trong sáng, từ vựng đa âm, dễ chơi...

Tuy đã hiểu nhưng tôi vẫn chưa thông. Nếu chỉ vì thế thì tiếng Việt đơn âm mà sao cũng dễ chơi chữ. Phải tìm đúng nguồn gốc của nó.

Lần này, gặp một người Anh nói tiếng Pháp, tôi muốn tham khảo ý kiến ông ta.

Để dễ phân tích, tôi kể với ông câu chuyện nhà báo Hữu Ngọc cho biết: Có lần, Thủ tướng nước Anh và Thủ tướng Pháp vào cuộc đàm phán. Thủ tướng Anh mất bình tĩnh, nổi cáu:

- Ở Pháp, nói chung các ngài chủ yếu là cao sang. Nhưng các ngài hãy dè chừng, từ cao sang đến kịch cỡm chỉ có một bước (un pas) mà thôi!

Lập tức, thủ tướng Pháp trả lời:

- Vâng đúng thế, chỉ có bước Calais (ý nói chỉ cách một quãng eo biển Pas de calais).

Nghe chuyện trên, ông người Anh nói tiếng Pháp này, mỉm cười nói:

- Thú vị đấy, nhưng cần kể lại từ đầu.

- Nghĩa là thế nào, thưa ông?

- Nghĩa là câu chuyện phiếm nào cũng có gốc của nó. Anh nên nhớ, xứ sở sương mù của Bernard Shaw và cái Humor của dân Anh đâu chịu kém dân Pháp. Theo tôi, chơi chữ ở truyện trên, có nguồn gốc từ khi dân hai nước buôn bán với nhau. Chuyện hai công ty nợ lẫn nhau, không ký được hợp đồng. Giám đốc công ty người Pháp nói:

- Văn bản của ngài thảo ra còn thiếu cụ thể (Clear-plan). Đây, mời ngài xem bản dự thảo tiếng Pháp chúng tôi.

Ông giám đốc công ty Anh xem xong vui vẻ đáp:

- Quả có thể. Nhưng nếu tôi đặt bút ký vào bản Clear-plan của ngài thì các ngài sẽ... vớ bở! (Clear-up).

Gặp gỡ ở Pháp

Phần 6

16. Hạnh phúc trong tình yêu ở một nước văn hóa cao như nước Pháp - đó cũng là điều tôi luôn muốn tìm hiểu. Hỏi khá nhiều bạn trẻ, hoặc là họ so vai lắc đầu, hoặc là họ chỉ mỉm cười.

Điều đó, gây cho tôi cảm nghĩ thanh niên Pháp chỉ ham mộng mơ. Nếu cứ bám hỏi mãi thì một là mình bất lịch sự, hai là bạn cho mình ngớ ngẩn, là nhà văn sao không hỏi vào các vấn đề nóng hổi hơn...

May thay, tuần này gặp lại Phúc, người đang làm việc cho một công ty Pháp.

Từ độ ra trường, Phúc vẫn chơi thân với bạn bè trước đây. Nghe hòa nhạc, xem phim, nhất là đi cắm trại, hàng năm Phúc đều có thêm nhiều kỷ niệm mới. Điều này hiện rõ trong tập album dày cộp mà anh cho tôi xem. Do đó, tôi tin anh là người hiểu rõ tâm lý bạn trẻ. Trả lời câu hỏi của tôi, Phúc cắt nghĩa:

- Đa số bạn trẻ Pháp quan niệm rất thoáng về tình yêu. Thích thì làm quen. Hiểu nhau cứ đi lại cả ngày lẫn đêm. Hợp nhau thì cưới, nhưng xung đột thì cứ “a lê, a- đi- ơ” (vĩnh biệt).

- Nghĩa là họ không cần sự thủy chung như bên mình?

- Đúng, hơi khác một tý với bên mình. Nói đúng ra, là họ đã quen phóng túng từ thời Julien Sorens bắt thang vào buồng bà De Rhénan [1]... Ngày nay, yêu đương càng bảo hòa và hạnh phúc lại càng rộng rãi...

Phúc cũng bác luôn ý kiến của tôi cho rằng thanh niên Pháp đã nghiêng về mộng mơ rất ít thực dụng. Anh kể:

- Năm ngoái, cháu đi nghỉ hè ở Bờ Xanh (Côte d azur) với bốn đứa trước học cùng khóa. Trên bãi biển mát rượi, bọn cháu cũng luận về vấn đề này.

Cậu Woler, sinh viên Mỹ đầu tiên cắt nghĩa:

- “Hạnh phúc nhất là đi nghỉ không có vợ đi theo!”.

Còn cậu Kirikov - người Nga, đọc câu gì đó của Eptusenko, đại loại:

“Tôi chẳng thích tình yêu đang dở - Nên không mơ hạnh phúc nữa rồi...”

Cứ thế, đến lượt thằng Jean tán tụng:

“Hạnh phúc như thủy tinh, càng long lanh càng mỏng mảnh” (P. Xuyris).

Thật bất ngờ, thằng Pie, cậu bạn thân nhất của cháu, đang ngồi bó gối nhìn ra bỗng bật vùng dậy. Nó chỉ vào một đôi đang hôn nhau dưới nước:

- Triết lý của các cậu sai bét! Hạnh phúc là cái gì đang diễn ra trước mắt kia kìa...

17. Nghe một ông người Pháp lên án chủ nghĩa thực dân cũ tôi sức nhớ đến chuyện thầy B trước 1945 mà anh bạn tôi ở Huế cho biết.

Tôi kể lại cho ông này:

... Thầy B du học ở Pháp về. Thầy giỏi Pháp văn, giảng dạy học sinh rất phục. Đặc biệt thầy có tài diễn thuyết, cuộc nói chuyện nào của thầy cũng lôi cuốn được đông đảo học sinh, cả công chức thời ấy.

Một lần, thầy nói chuyện về nước Pháp. Thính giả đến rất đông. Hơn tiếng đồng hồ, thầy không ngừng ngợi ca nước Pháp về mọi mặt, công nghiệp kỹ nghệ, canh tác, đời sống văn hóa, nhất là văn học, môn dạy chính của thầy. Thầy dẫn vanh vách tác phẩm của các tác giả thế kỷ này qua thế kỷ khác. Lát sau, thầy vẽ lại phong cảnh bên Pháp từ nông thôn đến thành thị.

Quả thật thú vị, nhất là chuyện thầy gắp gỡ các tầng lớp nhân dân, ai cũng tỏ ra có học, lịch sự trong giao tiếp ứng xử, niềm nở mến khách.

Trong số thính giả, nhất là người Pháp vỗ tay rào rào, trầm trồ khen ngợi từ “giọng tây” đến kiến thức của thầy, tất nhiên cũng có nhiều người, nghe thầy ngợi ca quá lời, ngồi im, có thể là khó chịu...

Đột nhiên, thầy B xếp mục kính xin nói lời kết thúc:

- Thưa các vị, tôi đã dành nhiều thì giờ để nói với các vị là tôi đã gặp nhiều người Pháp cực tốt. Nhưng đó, vâng, chỉ là những người Pháp ở trên đất Pháp thôi, trừ những người đang cầm quyền cai trị ở xứ Annam này!

Khỏi phải nói thì lời kết thúc của thầy gây một cú sốc lớn với những ai vừa vỗ tay khen.

Nghe đâu, sau buổi diễn thuyết đó, thầy B đã được Nha học chính Đông Pháp mời lên...

Và rồi không ai biết thầy đi đâu...

Tôi thuật nguyên câu chuyện cũ trên cho ông bạn phê phán chủ nghĩa thực dân cũ nghe và nói dự định lần này sang Paris muốn hỏi dò thăm tích thầy B. Tiếc rằng, hỏi từ bạn Việt Nam cho đến bạn Pháp đều không ai rõ.

Người nghe chuyện liền an ủi tôi:

- Chuyện thực là hay! Nhưng bây giờ anh không tìm được thầy B ấy, thì cũng chẳng sao, bởi vì hiện anh đang ở trên đất Pháp. Chắc anh có thể xác nhận sự đúng đắn trong lời kết thúc của thầy giáo đó.

18. Sang Pháp, cái ăn với tôi không thành vấn đề. Thời bé đi học ở Vinh, tôi đã quen nhá thứ “bánh tây” mới ra lò, tinh mơ nghe rao bán trước ngõ. Bánh nóng giòn, vàng ươm, ruột tơi như bông.

Tuần nghỉ tại nhà bà Valentine, sáng nào dậy tôi cũng chỉ việc ra quầy thực phẩm bên cạnh để mua vài chiếc “bánh tây” kèm theo phomat “con bò cười” nổi tiếng. Có hôm để dành ăn cả bữa tối. Tuy nhiên bánh tây, mỳ, phở ăn liền mang theo, ăn mãi rồi cũng ngán, phải thay đổi thực đơn. Chủ nhà và bạn quen thì đã mấy lần mời ra tiệm...

Sực nhớ ra còn tệp bánh đa nem, tôi nảy ý chủ nhật này làm món nem rán Việt Nam đãi bạn.

Bà chủ nhà nhận lời.

Marie, con gái bà hứa sẽ kéo thêm vài bạn đến để thưởng thức...

Sáng sớm, tôi ra quây thực phẩm. Chỉ cần mua cân thịt xay, vài quả trứng và ít hành ta - thứ ít thấy bán...

Yên tâm, chiều tôi xuống bếp. Trộn nhào thịt xay với trứng, tra thêm gia vị, rồi cuốn bánh. Xong, bật bếp ga, bắc chảo lên phi hành mỡ, rồi thả cuốn vào chảo. Nhưng vì bánh đa quá giòn khi cuốn bị rách, tôi đã phải đắp nước vá vúi, cho nên nem rán không đều, chỗ đang trắng bệch, chỗ đã thâm xì...

Ấy vậy mà vào bàn ăn, bà chủ nhà vừa nếm thử đã khen rồi rít. Bà khen thực chứ không xã giao:

- Tuyệt vời!... nhà văn nhà thơ mà giỏi bếp núc lắm!

Lúc ấy, tôi để ý Marie mỉm cười. Cô bảo mẹ:

- Mẹ chẳng biết gì cả! A. Dumas còn viết được một pho từ điển gia chánh. Nhưng... cũng vì nhà văn ấy ăn kiêng mà bị vợ đưa đơn ly dị đó!

Cô bạn học của Marie mỉm cười. Đoạn cô buông nĩa hỏi Marie:

- Có ngon như hai món gì lần trước mà đã kể?

Tôi giật mình.

Hóa ra, con gái bà chủ đã sang Hà Nội hai lần và đã làm quen món “chả cá Lã Vọng”, đến cả món mắm tôm!

Tôi nghĩ cách sửa sai.

Rút trong túi ra hộp thịt bò Hạ Long, tôi giới thiệu với cả nhà:

- Xin mời nếm thử món này với bánh mỳ! Hãy tin nước tôi không có “bò điên”.

(Hai tiếng “bò điên” tôi cố ý dùng chữ “boeuf fou” nên đã gây được tràng cười rộ). Marie nếm thử xong, vui vẻ nói:

- Chiêu đãi phụ nữ, nhà văn dùng chữ “boeuf fou” mà tránh nói “vache folle” là tế nhị lắm! Ăn đi các bạn, món thịt hộp Hạ Long quả là ngon!

Gặp gỡ ở Pháp

Phần 7

19. Thú thực với bạn đọc, cái tạng của tôi chẳng phải vì kém tiếng Anh mà khó bông đùa với người Mỹ.

Người Mỹ có cái gì đó khác người Châu Âu, nhất là so với người Pháp. Họ ít mặn mà với chuyện văn chương mà cũng ít niềm nở, điều mà người Việt chúng tôi ư quá mong đợi.

Nhưng thực cảm ơn anh John W. quê ở bang Nevada, nghiên cứu sinh tại Pháp mà tôi được gặp.

Chính anh đã chữa cho tôi phần nào định kiến. Rõ ràng, làm quen được với John W. này không hẳn vì anh không có khuynh hướng chính trị, cả khi anh nói, chẳng hề đọc sách văn học.

Sở thích và sở trường của anh sử dụng tiếng Pháp chỉ để khảo cứu khoa học mà thôi.

- Ở đời – John W. nói - chỉ có khoa học là phi chính trị! Chỉ có ai say mê khoa học mới thực sự là người trung lập, mới thuộc về tương lai!

Tất nhiên là tôi chưa hoàn toàn đồng ý với anh:

- Anh bảo khoa học là phi chính trị, há chẳng phải khoa học từng góp phần gây tai họa cho hành tinh đó sao?

- À... - John W. đáp - đó là do con người sử dụng nó, chứ bản thân khoa học không có tội.

- Anh có tin lên tới sao Hỏa sao Kim thì con người và khoa học tỉnh ngộ hơn không?

- À, đó là chuyện tương lai! Bây giờ hãy cứ tìm cách mà lên đă. Rồi thì tùy “lương tri” người nắm khoa học.

Cuộc trò chuyện giữa tôi và anh hôm đầu cứ khô như ngói thể đấy.

Dẫu sao thì hai tiếng “lương tri” John W. vừa nói cũng đã làm cho tôi bớt xa lạ về anh. Nhất là hôm tạm biệt tôi để về Mỹ nghỉ hè, anh tặng tôi tranh cắt con bồ câu. Đáp lại, tôi đưa ra hai vật phẩm để làm quà. John W. chăm chú nhìn có vẻ thích thú, rồi anh chỉ vào cái va-li đã đầy ắp:

- Rất cảm ơn, nhưng cho phép tôi chỉ nhận cuốn sách.

Đó là cuốn “Sông Ngân khi tỏ khi mờ” (Les flots de la riviere Claire) của nhà thiên văn học Nguyễn Quang Riệu.

- Còn mẫu đá có em bé ngồi trên lưng trâu thổi sáo này nữa, xin kỷ niệm anh luôn!

John W. cầm lấy ngắm nghía nhưng lại ngập ngừng.

- Hay là vì nó quá nặng?- tôi hỏi.

- Một phần - John W. mỉm cười - nhưng quà này nếu anh đồng ý, anh cho phép tôi về tặng lại họ John khác, hoặc tặng Richard Nixon, người đã chủ trương sai lầm đánh cho Việt Nam trở lại thời đồ đá...

20. Người Pháp thích chơi chữ, nhưng chơi kiểu đọc chệch các chữ viết tắt thì hiếm thấy người tài như anh ta.

Tôi biết tài của anh trên xe từ Berlin trở lại Paris. Anh toàn ngồi đọc chơi bảng viết tắt chữ cái. Tên hãng nào, anh cũng luận ra cả nghĩa bóng, gây nên những tràng cười cho hành khách.

- Liệu tổ chức kia nghe, có kiện anh thường xuyên tạc họ không? - một vị khách hỏi.

- Kiện sao được tôi! Đây nhé, CIA là..., Đây nhé, AIDS là..., toàn mang nghĩa vui vẻ...

Lại những tràng cười rộ lên.

Bấy giờ, chính tôi cũng phải phục sát đất người bạn này. Không những anh am hiểu cuộc sống mà phải thông minh lắm, mới có cả bò từ ngữ để ứng khẩu tuyệt vời như thế...

Đến nổi, xe về tới bến, tôi còn bám theo anh tới trạm tàu điện ngầm để hỏi anh. Anh cho biết anh chẳng học trường nào, chỉ là bản năng.

Sinh ra trên đất Pháp, gia tài trong nhà chỉ là một tủ sách giai thoại tạo cho anh sức bật chữ nghĩa.

- Anh là bậc thầy chơi chữ! - tôi khen.

- Đâu dám! - anh đáp.

Nói rồi chỉ tay lên tấm biển, anh kể tiếp:

"Cũng ở tuyến này, đã có nhiều vị khách du lịch không phải hạng xoàng chữ... Có lần, khi vé bị máy trả lại, không qua được chấn cửa, một bà khách nhìn lên bảng RER lầm bầm:

"Mình không phải là hoàng hậu về hưu chẳng?" (Reine En Retraite).

Ông mang kính trắng đáp lại:

"Có lẽ tuyến này chỉ dành riêng cho dân lang thang!" (Roman Et Romanichel). Còn cậu người Anh trẻ măng thì nói với cô gái đứng cạnh:

"Em thấy không, họ viết sai chữ A thành ra E. Chính tuyến này dành cho chúng mình đi nhảy Rock And Roll!" Anh ta ấn vé lần nữa nhưng vẫn bị máy trả lại!

Thấy vậy, tôi đành tới bảo ba vị là vé không còn giá trị ra tuyến ngoại vi, phải tới quầy mua vé bổ sung, nghĩa là phải đi lại cho đúng luật (REPARTIR EN RÉGLE)..."

Anh chào tôi, tạm biệt.

21. Dự buổi nói chuyện ở sứ quán Việt Nam xong, tôi ra cổng đón xe buýt thì một người Việt từ trên chiếc xe tải bước xuống, chìa tay ra:

- Chào bác Châu! Bác còn nhận ra ai đây không? Nam “in phe dua” đây mà!

Ồ ra Nam! Quả thật, nếu cậu ta không nhắc tới “il fait jour” thì tôi còn ngỡ ngàng. Tôi xiết tay Nam.

Tốt nghiệp phổ thông 1965, Nam vào bộ đội lái xe Trường Sơn. Hòa bình lập lại, được cử đi học lớp chuyên tu ngoại ngữ cấp tốc. Vì cùng số nhà chung cư tại Hà Nội nên đêm nào ghé về, Nam cũng nhờ tôi phụ đạo cho tiếng Pháp.

Quen lái xe đêm băng rừng, cậu ta thích nhất bài “ il fait jour” mà tôi dịch dạy cho:

“Trời đã sáng rồi
Ông trăng đi ngủ, mặt trời ló ra
Trên cành chim chóc đua ca
Con ong tỉnh giấc tìm hoa chào mừng”

Đại thể như vậy, chẳng ngờ cậu ta học khá và được chọn đi làm nhân viên Sứ quán Việt Nam

- Sao? Cậu vẫn ở đây? - tôi kéo Nam vào tiệm cà phê gần nhất.

- Vâng, từ sau hiệp định Paris, em hết hạn lái xe cho Sứ, Nam đáp. Đáng lẽ về nước nhưng sẵn tay nghề, em xin được ở lại làm thợ cho một xưởng ô tô. Năm kia, sắm được cái xe cũ đi chở hàng. Kiếm thêm ít tiền rồi sẽ về! Bác nhớ bài “in- phe- dua” bác truyền cho thời ấy không, em thì chẳng bao giờ quên... Nhưng, bác sang đây từ bao giờ? Đi được những đâu rồi? Bác đã thăm tháp Eiffel chưa?

- Rồi!

- Bảo tàng Louvre?

- Đã!

- Còn điện Pantheon?

- Chưa!

- Danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, danh nhân Pháp quả là tầng tầng lớp lớp. Nhưng, bác cũng nên sắp xếp thì giờ, đi đêm với em đến vài nơi mà bác chưa biết.

- Đồng ý thôi, những nơi nào vậy?

- Chỉ một nơi ngay dọc bờ rừng Boulogne kia thôi, nơi mà em đã cải biên lời bài hát thành in – phe – nuy (il fait nuit - tối rồi).

Nói rồi, Nam bật lên bài hát “tối rồi” bằng tiếng Pháp, cũng do cậu ta dịch ra tiếng Việt:

“Tối rồi. Trời đã tối đen
Rong chơi, các gã thanh niên đua đòi
Bờ rừng các ả làng chơi
Đứng chờ vầy, gọi chào, mời khách mua”... khiến câu chuyện của chúng tôi kéo dài đến 24 giờ khuya.

Gặp gỡ ở Pháp

Phần 8

Tiếp viên hàng không nước nào mà chẳng duyên dáng, lịch sự. Nhưng mấy chi, mấy cô trên chuyến bay ấy có nét gì đó rất riêng của Pháp. Chẳng hạn người phụ nữ không mang sổ mang tên phục vụ dầy ghế bên chỗ tôi ngồi, thực là đáng nhớ.

22. Chị Thành, một Việt kiều ở Paris cắt bài báo Thư từ Hà Nội đưa cho tôi, trong một lần gặp. Chị nói:

- Thú thực với anh, năm kia tôi đã định về thăm đất nước quê nhà, nhưng đọc xong bài báo này, cứ do dự. Nếu đúng như cảm nhận của tác giả, thì Hà Nội, ngoài “thạch sùng, nón lá” hẳn có gì mới so với thời tôi phiêu bạt sang đây... Anh xem...

Nhìn qua cột báo ghi những dấu hỏi, dấu than bên lề, tôi trả lời:

- Bài này tôi chưa đọc. Chị có thể cho tôi mượn về xem... Nhưng tác giả bài viết, ông J. nhà thơ Pháp, năm kia sang thăm Việt Nam thì tôi đã có dịp nghe ông nói chuyện tại Alliance Francaise ở Hà Nội, một cuộc nói chuyện khá thú vị...

Về đọc xong bài báo, hôm sau tôi đem đến trả. Chị Thành hỏi:

- Thế nào, anh thấy người ta viết Hà Nội có đúng không?

- Đúng một nửa, một nửa thiếu chị ạ! Cảm tưởng thực của tôi là anh J. làm thơ, bình thơ Pháp khá hay. Ở bài viết này chắc anh không có ý bôi đen Hà Nội, nhưng khi viết bút ký thì anh chưa chọn lọc chi tiết. Có lẽ vì đã quen tiện nghi ở một nước hiện đại mà sang Hà Nội, anh ấy thấy lạ về con thạch sùng trên trần nhà. Dù sao Hà Nội hiện nay đã có nhiều khách sạn ba sao, năm sao thoáng đãng, không chỉ là “xứ sở của con thạch sùng”!

Có lẽ tác giả chưa để ý đến phụ nữ Hà Nội ngày nay, nhất là thanh nữ phục trang quá mốt, phóng Honda đi làm. Có thể tác giả cũng chưa dự một cuộc thi hoa hậu, chưa gặp nữ sinh Việt Nam mặc đồng phục áo dài cho nên “khó phân biệt được đàn ông, đàn bà”! Còn như chị em nào bên mình đang phải mang nón và trùm kín khẩu trang mà tác giả ngỡ như “những bóng ma” dọc đường phố hay trên đồng ngoại thành, thì đó là những người lao động cần thiết. Chính họ đã làm cho Hà Nội nay đẹp hơn thời chị ra đi... Thật ra hai mươi lăm năm xây dựng, mười lăm năm đổi mới, bức tranh Hà Nội đã có khác xưa. Tôi đoán rằng tác giả chỉ kỳ thú chấm phá đôi nét lạ. Có điều theo tôi chị Thành ạ, đó là quyền nhà thơ nhà báo. Chỉ tiếc rằng, tác giả lại chưa nhận ra những khó khăn mới, những vấn đề khác mà Hà Nội đang khắc phục với sự giúp đỡ của bạn bè năm châu...

Chăm chú nghe tôi nói, đến đây chị Thành gật gù:

- Sự thật là thế chẳng! Và như vậy, thì tác giả J. chỉ mới làm “ông Tây ba lô du ngoạn” thôi nhỉ?... Thế còn anh? Chuyến đi này, anh sẽ về Paris như thế nào?

- Tôi ấy à? Rút kinh nghiệm bạn đồng nghiệp, tôi sẽ đề cập những mặt chính, về nền văn hóa Pháp, về một dân tộc vui tính, hiếu khách...

- Nhằm mục đích gì?

- Nhằm góp vào tình hữu nghị Pháp - Việt. Và để bạn Tây, nhất là chị, có đọc, khỏi gọi tôi là “ông ta xắc cốt du hành”...

23. Đang nằm vắt tay qua trán, chợt chuông điện thoại. Tôi cầm ống nghe. Một giọng trẻ con bập bẹ bốn tiếng Việt:

- A- lô “chao bạc vê-nan”!

- Ai đây?

- Paul đây mà! Bác còn nhớ cháu không?

- Ô, chào cháu Paul!

Thực không ngờ, đó là cậu học sinh lớp 5, chơi bóng mà tôi gặp ở đồi cỏ tuần trước.

- Ô, sao cháu có địa chỉ của bác?

- Bác chẳng cho cháu số phone là gì! Bác nay, sáng chủ nhật này, lớp chúng cháu đi tham quan nông trại. Trưa sẽ về cắm trại ở khu đồi hôm trước. Nếu rồi, mời bác tới khu đồi cùng vui...

Tất nhiên là tôi nhận lời:

-Đồng ý thôi!

Tôi lục vali, tìm xem có vật gì từ Việt Nam mang sang để làm cho cậu bé mền khách mà chỉ mình nhớ mang máng tóc nó hoe hoe, có chiếc răng sún, hôm đó cứ lạ lẫm hỏi mình "bác mà còn đi học?"

Lên trạm metro, tôi bước tới triền đồi hôm nọ cũng là lúc chiếc xe “đi thực tế” (Va savoir) vừa dừng bánh. Toàn học sinh đi tham quan về, tủa xuống như một đàn ong.

- Cháu biết mà, thế nào bác cũng đến!

Đoạn, Paul dẫn tôi tới giới thiệu với cô phụ trách và bạn trưởng lớp.

Thế rồi, trong khi bạn cả lớp tỏa ra chống cọc căng bạt, dựng trại, Paul chạy tới ô tô, rút ra vật gì đó đem đến chỗ tôi:

- Đến tham quan nông trại, cháu nhận được mấy cọng rom này tặng bác!

- Sao lại tặng bác cọng rom? À này, nhà cháu ở phố nào? Bố mẹ cháu làm gì?

- Cháu không có bố. Cháu ở với mẹ. Mẹ cháu quen nhiều người Việt Nam. Cháu được xem phim, biết các bạn Việt Nam có thời đầu đội mũ rom, tay xách đèn chai xuống học dưới hầm. Với các cọng rom này, bác tết cho cháu cái mũ...

Cầm mấy cọng rom trên tay mà nhớ chuyện, một cô bé Đức năm nào cũng đã cầm kéo cắt xoẹt lọn tóc vàng trên đầu mình tặng cho cô bạn Việt Nam....

Và tôi nhận năm rom của Paul làm kỷ niệm chứ thực tình rom không đủ tết mũ cho cháu. Để bù lại, tôi mời cả lớp cùng hát bài hát “ Tuổi xuân” (Jeunesse). Paul ngồi cạnh tôi. Mọi người vỗ nhịp tay cho đến câu cuối, rồi yêu cầu tôi hát lại, “chúng ta yêu tất cả trên đời”...(Nous aimons tous ceux qui vivent).

24. Tiếp viên hàng không nước nào mà chẳng duyên dáng, lịch sự. Nhưng mấy chị, mấy cô trên chuyến bay ấy có nét gì đó rất riêng của Pháp. Chẳng hạn người phụ nữ không mang sổ mang tên phục vụ dấy ghế bên chỗ tôi ngồi, thực là đáng nhớ.

Chị có giọng nói đi theo nụ cười mỗi lần qua lại tiếp nước, mời cơm, đưa báo hoặc hướng dẫn hành khách.

- Chị cho tôi mua tờ “Văn học Pháp” (Lettres Francaises).

- Xin lỗi ông, báo ấy không có. Ông vui lòng xem “Đời sống Paris” (La vie Parisienne) nhé...

Cứ vậy, mỗi lần chị qua, tôi lại có dịp làm quen.

Phải tới khi, từ sân bay Bangkok, bước lên một ông khách to cao, kéo theo

cái vali. Ông ta ngồi phịch xuống số ghế cạnh tôi. Chị tiếp viên dịu dàng tới giúp ông đưa cái vali lên khung, nhưng ông xua tay.

Và bây giờ thì cái bụng to, ôm thêm cái vali làm ông cứ ngo nguây. Một lần, ông quay phía sau chạm khuỷu tay vào mặt tôi. Hai lần ông nhào người đè lên cả đùi tôi để chọn báo, chọn thức ăn. Mà xem ra, chẳng thứ gì làm ông vừa lòng. Trả lại hộp coca, ông hỏi loại cà phê. Cầm tờ báo này lên, ông lật sang cuốn sách nọ để rồi lại lật đầu.

Bản tính người Á Đông, tôi cứ ngồi lép vế mà khó chịu cho tới khi máy bay hạ cánh.

Hành khách cùng hàng ghế, cả dãy ghế sau, ai cũng nhìn tôi và tôi bắt gặp ở họ một nụ cười... gì nhỉ, nụ cười cảm thông.

Đi ngang chị tiếp viên đứng ở cửa lối ra, ai cũng niềm nở cảm ơn chào tạm biệt chị... Đến lượt tôi, chị xiết tay và nói:

- Tạm biệt! Xin ông thông cảm...

- Có gì đâu ạ! - tôi đáp - cảm ơn, chuyến bay an toàn!

Tôi định nói thêm với chị câu gì đó thì bất ngờ, cái va li kéo ngang của ông khách kia lại quệt một cái vào gót chân. Cả tôi và chị tiếp viên lại lắc đầu cười nhìn theo ông khách kỳ cục.

“Thực là gã bất lịch sự” - tôi vừa đi lẩm bẩm. Nhưng rồi, chuyến bay tốt đẹp lại làm cho tôi nghĩ bụng. “Lẽ nào ông Tây không nói được một từ Pac-đông kia (Pardon -xin lỗi), lại là người Pháp?”.

Nguồn: evan

Người đăng: Thanh Vân

Thời gian: 19/05/2009 11:38:47 CH